

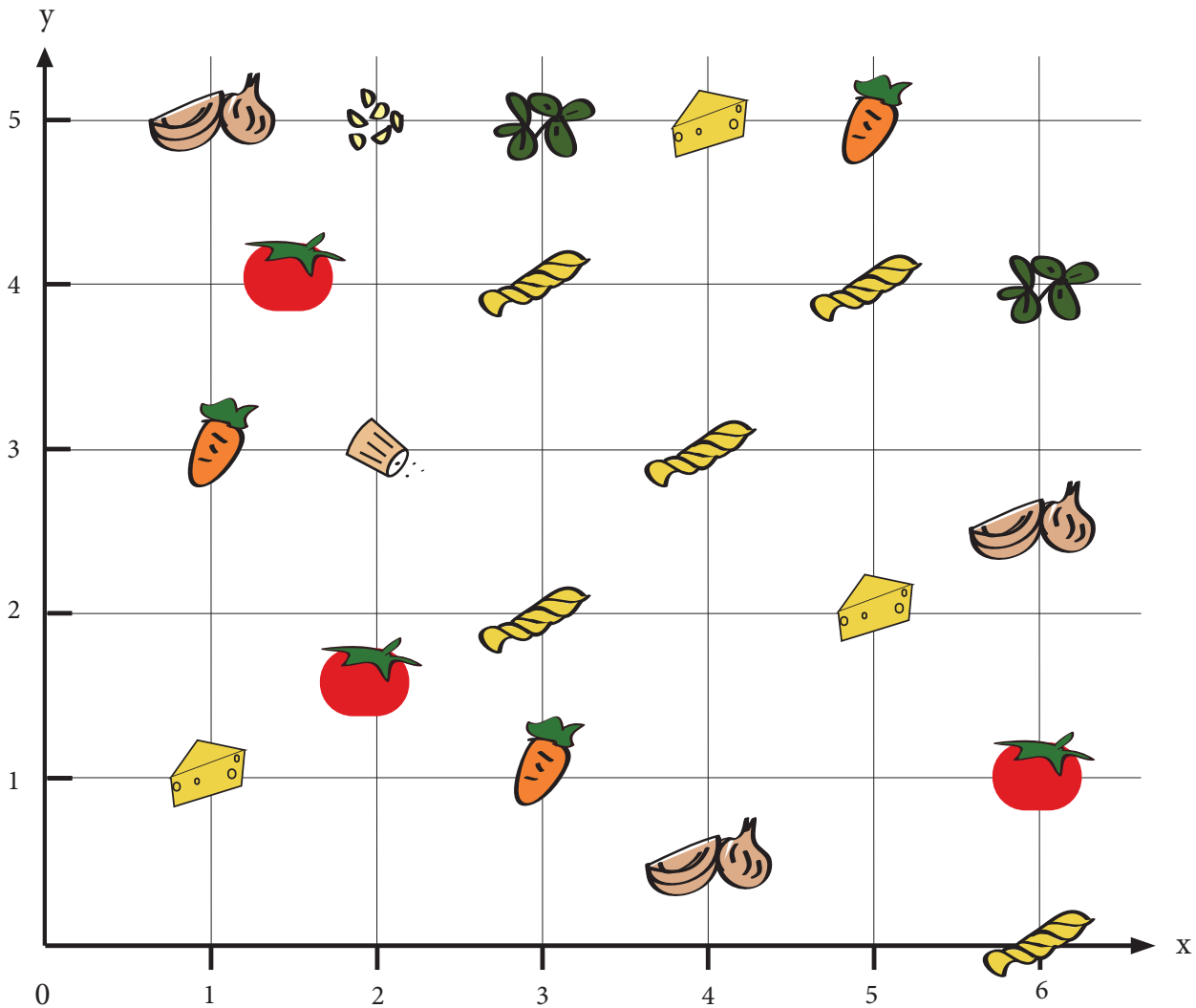
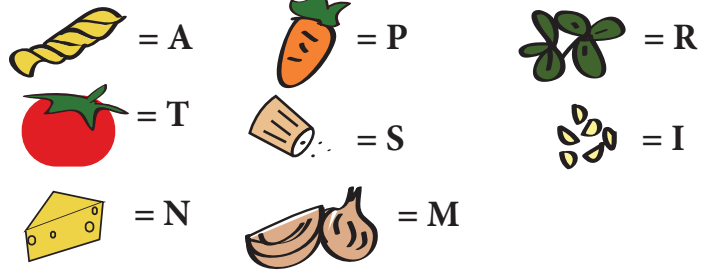
What's for Dinner?: Practice Coordinates

Đánh vần cho bữa tối bí ẩn bằng cách tìm thành phần tương ứng với mỗi bộ tọa độ bên dưới.

Tọa độ

1. (5, 5)
2. (3, 4)
3. (2, 3)
4. (6, 1)
5. (3, 2)
6. (1, 5)
7. (4, 3)
8. (6, 4)
9. (2, 5)
10. (4, 5)
11. (5, 4)
12. (3, 5)
13. (6, 0)

Thành phần

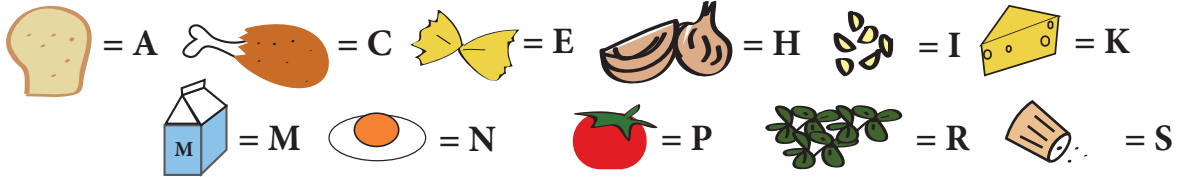


Kết quả: _____

My Lunch Box: Practice Coordinates

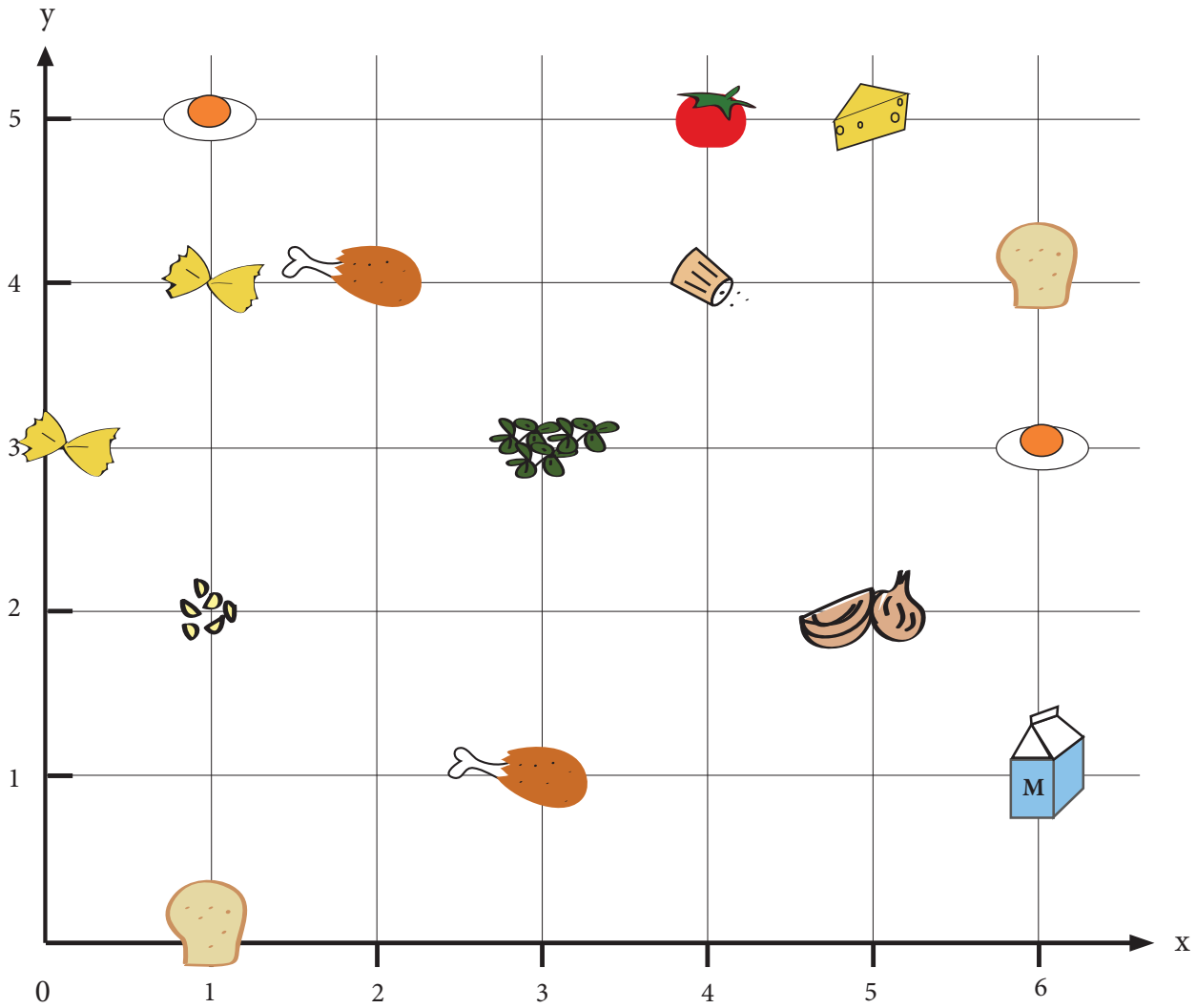
Sử dụng các tọa độ đi với các thành phần để tìm các chữ cái đánh vần những gì có trong hộp cơm trưa.

Thành phần



Tọa độ

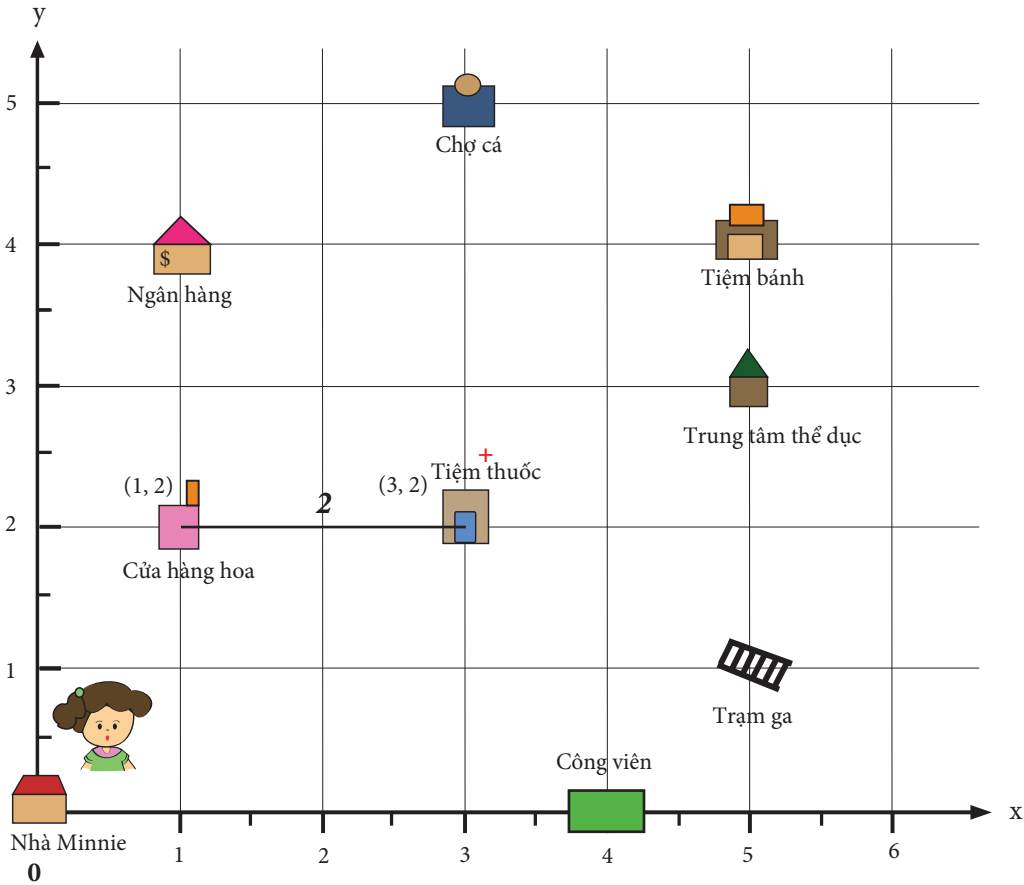
- | | | | | |
|-----------|-----------|-----------|------------|------------|
| 1. (2, 4) | 4. (3, 1) | 7. (6, 3) | 10. (3, 3) | 13. (4, 4) |
| 2. (5, 2) | 5. (5, 5) | 8. (4, 5) | 11. (6, 1) | 14. (6, 4) |
| 3. (1, 2) | 6. (0, 3) | 9. (1, 0) | 12. (1, 4) | 15. (1, 5) |



Đáp án: _____

Run Errands Efficiently: Practice Coordinates

Giúp Minnie làm những việc vặt bằng cách cho cô ấy biết khoảng cách giữa mỗi địa điểm. Để tìm khoảng cách giữa các tọa độ, hãy trừ các giá trị x và / hoặc các giá trị y (xem ví dụ).
Xem lại: Số đầu tiên để cập đến tọa độ X. Số thứ hai để cập đến tọa độ Y.



Ví dụ:

Khoảng cách giữa Nhà thuốc (3, 2) và Cửa hàng hoa (1, 2). Trừ chênh lệch giá trị X của từng vị trí. Giá trị X của Nhà thuốc = 3, X giá trị của Cửa hàng hoa = 1.

Do đó, khoảng cách là $3 - 1 = 2$.

1. Khoảng cách giữa hiệu thuốc và chợ cá?
2. Khoảng cách giữa ngân hàng và cửa hàng bánh mì?
3. Cái nào ở khoảng cách xa hơn - Nhà của Minnie đến công viên, hay nhà ga xe lửa đến tiệm bánh?
4. Nếu Minnie đi từ cửa hàng hoa đến ngân hàng, sau đó đến cửa hàng bánh và dừng lại ở trung tâm thể dục, cô ấy đã đi được bao xa?